

Số: 2148/KLTT-ĐCKS

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát tại Bản Nghè II, xã Yên Thắng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai của Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-ĐCKS ngày 15/4/2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát trên địa bàn tỉnh Yên Bai; ngày 06/5 và ngày 09/5/2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động của Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức tại mỏ đá hoa trắng Bản Nghè II, xã Yên Thắng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 342/GP-BTNMT ngày 12/02/2010 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/6/2016 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức (địa chỉ trụ sở chính số 42 phố Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0102288595, đăng ký lần đầu ngày 11/6/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 17/11/2014, trong đó có ngành nghề khai thác, chế biến khoáng sản.

2. Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép khai thác đá hoa trắng tại mỏ Bản Nghè II, xã Yên Thắng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 342/GP-BTNMT ngày 12/02/2010 (phương pháp khai thác: lộ thiên; diện tích khai thác 26,8 ha; cốt cao khai thác +280m tại các khối trữ lượng 1-121 và một phần các khối 2-122 và 3-122; 4-122; 5-122; trữ lượng được phép khai thác: 10.309.957 m³ tương ứng 27.733.784 tấn trong đó: 4.418.553 m³ đá hoa dùng làm đá khối, đá ốp lát và 15.847.877 tấn làm bột carborat canxi; công suất khai thác: 347.200m³/năm, trong đó: làm đá khối 148.800m³; làm bột carborat canxi 533.696 tấn; thời hạn: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó: thời gian khai thác 29 năm, xây dựng cơ bản 01 năm).

3. Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép số 342/GP-BTNMT ngày 12/02/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường được Công ty giao cho Chi nhánh Lục Yên - Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức đảm nhiệm.

Chi nhánh Lục Yên - Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bai cấp Giấy chứng nhận hoạt động

chi nhánh mã số 0102288595-004, đăng ký lần đầu ngày 15/9/2010, thay đổi lần 1 ngày 12/12/2011 trong đó có ngành nghề khai thác, chế biến đá; thiết kế khai thác mỏ.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã thực hiện đo đạc, nhận bàn giao và cắm mốc khu vực được phép khai thác tại thực địa (Biên bản lập ngày 09/4/2013).

- Đã lập Thiết kế kỹ thuật thi công Dự án khai thác và chế biến đá hoa trắng khu vực Bản Nghè II, xã Yên Thắng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái và phê duyệt tại Quyết định số 32/QĐ-VĐ ngày 21/9/2010 của Tổng Giám đốc Công ty. Tuy nhiên, tên Thiết kế trong quyết định phê duyệt không thống nhất với tên Thiết kế; một số nội dung trong thiết kế khai thác mỏ không phù hợp với Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp như diện tích, tuổi thọ mỏ, trữ lượng khai thác.

Công ty đã nộp quyết định phê duyệt và Thiết kế kỹ thuật thi công tại Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái; chưa nộp về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Đã bổ nhiệm ông Phạm Trung Hiệu (Kỹ sư khai thác mỏ) làm Giám đốc điều hành mỏ tại Quyết định số 21/QĐ-CNLY-VĐ ngày 21/7/2014 của Giám đốc Chi nhánh Lục Yên - Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức; đã gửi hồ sơ và quyết định bổ nhiệm về Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái; chưa gửi hồ sơ và quyết định bổ nhiệm về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng mỏ; chưa đăng ký ngày bắt đầu khai thác mỏ

- Thời điểm thanh tra, Công ty đã xây dựng tuyến đường vận tải lên đỉnh núi, mở moong khai thác ban đầu, xưởng chế biến, không có hoạt động khai thác. Lực lượng tại mỏ chỉ có bảo vệ mỏ và nhân viên trực văn phòng, kế toán. Đất, đá thải trong quá trình làm đường công vụ chưa đưa về đúng nơi bãi thải theo quy định; không có các biển báo, nội quy, an toàn. Sản lượng khai thác năm 2013 là 464,666 m³, sản lượng khai thác năm 2014: 1.820 m³ và đã tạm dừng khai thác từ tháng 12/2014 đến nay. Khối lượng đá khai thác đã được đưa về bãi tập kết tại khu vực chế biến khoảng 30 block (3 - 5 m³/block).

- Năm 2014 có lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản (số 221/BC/VĐ/2015 ngày 19/01/2015) về Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; năm 2015 có lập và gửi báo cáo (số 329/BC/VĐ/2015 ngày 05/01/2016) về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái; không gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

Năm 2014 và 2015 Công ty không lập và gửi báo cáo thông kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản về Sở Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Về bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng: Năm 2014 có lập Bản

đò hiện trạng, tỷ lệ 1/2.000 thể hiện ranh giới cấp phép, đường vận tải, mờ via, ranh giới 04 vị trí khai thác (trên đỉnh), nhà văn phòng, nhà xưởng nhưng chưa thể hiện ranh giới thuê đất, ranh giới khối trữ lượng, tuyển và vị trí công trình thăm dò, chỉ dẫn; không lập bản vẽ mặt cắt hiện trạng. Năm 2015 Công ty không lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng.

2. Về lĩnh vực khác liên quan

* Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: hiện Công ty đang tạm dừng hoạt động khai thác, không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

* Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Hoạt động khai thác mỏ đá hoa trắng Bản Nghè II, thôn Làng Thọc xã Yên Thắng, huyện Lục Yên có Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 21/9/2009; Dự án cải tạo phục hồi môi trường được phê duyệt tại Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 14/5/2013. Công ty đã thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ 01 lần/năm (tháng 01/2013, tháng 01/2014). Quản lý chất thải nguy hại được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái cấp với mã số QLCTNH 1500051.T; chưa có văn bản xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại mỏ.

* Về lĩnh vực đất đai: Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 21/2011/HĐTD ngày 28/6/2011 với UBND tỉnh Yên Bái, tổng diện tích đất 695.214,2 m² tại thôn Hin Lò và thôn Làng Thọc, xã Yên Thắng, huyện Lục Yên; thời hạn kể từ ngày 06/12/2010 đến hết ngày 12/02/2040 đổi với khu đất tại Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 và từ ngày 22/6/2011 đến hết ngày 12/02/2040 đổi với khu đất tại Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 22/6/2011. Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC045954 ngày 22/6/2011.

* Về lĩnh vực tài nguyên nước: Công ty được UBND tỉnh Yên Bái cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất số 1608/GP-UBND ngày 06/10/2010 với mục đích để phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của Công ty; chưa được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép xả nước thải.

* Các nghĩa vụ tài chính: Công ty đã thực hiện việc nộp tiền cắp quyền khai thác khoáng sản năm 2015 là: 50.000.000 đồng; đến hết năm 2015 đã ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường 819.389.500 đồng, nộp thuế tài nguyên 94.000.000 đồng, phí bảo vệ môi trường 9.900.000 đồng; chưa phải nộp tiền thuê đất (khấu trừ tiền từ nguồn kinh phí Công ty đã chi trả giải phóng mặt bằng).

* Việc thực hiện Kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước

Năm 2015 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường tại mỏ đá hoa Bản Nghè II, xã Yên Thắng, huyện Lục Yên và có Kết luận kiểm tra số 822/KL-STNMT ngày 22/6/2015. Đến thời điểm thanh tra, Công ty chưa có báo cáo kết quả đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái, đồng thời do

dừng hoạt động khai thác từ tháng 12 năm 2014 đến nay nên Công ty chưa thực hiện các tồn tại theo văn bản nêu trên.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản gồm các nội dung: thực hiện đo đạc, nhận bàn giao khu vực và cắm mốc khu vực được phép khai thác tại thực địa; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ; lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; có sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; ký hợp đồng thuê đất; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đã ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và thực hiện các nghĩa vụ tài chính.

2. Những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khoáng sản

a) Đã lập và phê duyệt Thiết kế kỹ thuật thi công nhưng chưa phù hợp với Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp về diện tích, thời gian khai thác, trữ lượng khai thác, công suất khai thác (thiết kế có việc thu hồi đá làm vật liệu xây dựng); chưa nộp hồ sơ và thiết kế mỏ về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

b) Thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ tại Quyết định số 21/QĐ-CNLY-VĐ ngày 21/7/2014 của Giám đốc Chi nhánh Lục Yên - Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức là chưa phù hợp.

c) Năm 2015 không lập bản đồ hiện trạng năm; năm 2014 và năm 2015 không lập bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản.

d) Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa đủ so với số tiền cần nộp (số tiền nộp hàng năm: 1.100.214.000 đồng, Công ty mới nộp năm 2015 là: 50.000.000 đồng).

d) Chưa lập và trình hồ sơ đề nghị xác nhận đã hoàn thành các công trình biện pháp bảo vệ môi trường tại mỏ.

e) Chưa báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái về tình hình khắc phục theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 822/KL-STNMT ngày 22/6/2015.

Về các tồn tại vi phạm, Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức có giải trình từng nội dung liên quan, nguyên nhân và cam kết khắc phục tại Công văn số 340/CV-VĐ ngày 16/5/2016 về việc thực hiện nội dung Biên bản thanh tra số 03/BB-DTTr-t2. Xét nội dung giải trình Công ty đã nộp thiết kế mỏ và quyết định phê duyệt thiết kế mỏ; văn bản thông báo bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và hồ sơ bổ nhiệm về Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái; chưa hiểu đúng về yêu cầu của việc lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng; tình hình thực tế tại mỏ và cam kết của Công ty về khắc phục sớm các tồn tại, vi phạm, Đoàn thanh tra, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đề nghị không xử lý vi phạm hành chính đối với các nội dung trên.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức

Yêu cầu Công ty:

a) Rà soát để điều chỉnh Thiết kế mỏ, bảo đảm phù hợp với Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp về diện tích, thời gian, trữ lượng, công suất khai thác. Bộ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo đúng thẩm quyền quy định. Nộp thiết kế mỏ và quyết định phê duyệt thiết kế mỏ; văn bản thông báo bộ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và hồ sơ bộ nhiệm về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái.

b) Nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền.

c) Thực hiện nghiêm các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra) đối với việc tổ chức hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp.

d) Thường xuyên kiểm tra hiện trạng các mốc giới khu vực khai thác, đảm bảo không để vùi lấp, hư hỏng; hàng năm thực hiện Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012; lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê kiểm kê trữ lượng khoáng sản theo Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

đ) Thực hiện đầy đủ chương trình quan trắc, giám sát môi trường; quy định đối với việc ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường; lập hồ sơ đề nghị xác nhận đã hoàn thành các công trình biện pháp bảo vệ môi trường tại mỏ. Thu gom tập trung chất thải rắn là đất đá thải theo thiết kế mỏ, chất thải nguy hại theo báo cáo đánh giá tác động môi trường và xử lý theo quy định.

- Công ty có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại, vi phạm nêu trên gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trước ngày 30/9/2016. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét việc thực hiện giấy phép khai thác và xử lý theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty cổ phần Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức đối với các yêu cầu nêu trên./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để b/cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Sở TN & MT tỉnh Yên Bái;
- Cty cp Luyện kim và Khai khoáng Việt Đức;
- Lưu VP, KSMB, M (10).

TB *cho*

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đỗ Cảnh Dương